**Use case hủy tour**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Use Case | Hủy tour | Mã số: HTUCNV-6 |
| Tham chiếu: không |
| Mô tả | Xảy ra khi quá trình đăng ký tour đã hoàn tất | |
| Dòng cơ bản | 1. Khách hàng báo hủy tour 2. Bồi thường toàn bộ giá trị hợp đồng thỏa thuận nếu hủy trễ (ít hơn 10 ngày làm việc) trước ngày khởi hành 3. Nhân viên thu ngân xuất các giấy tờ thu phạt 4. Gửi thông báo hủy tour về công ty cùng các giấy tờ liên quan | |
| Dòng thay thế | 1. Ở bước 2, nếu sớm, khách hàng chỉ bồi thường theo % giá trị tour theo hợp đồng thỏa thuận và tiếp tục bước 3 | |

**Quản lý quá trình hủy tour**

|  |  |
| --- | --- |
| Use case | Thống kê |
| Mã số | [HTUCNV-6] |
| Tham chiếu | [UCNV-6] |
| Mô tả |  |